

BA BA NẮNG KẾT SỬ BA (đời Đường nói là **Bộ Trịch**)
KIM CƯƠNG NIỆM TỤNG NGHI

Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Quy mệnh **Kim Cương Thủ** (Vajra-pàṇi)
Nơi chư Phật y theo
Đủ mọi Hạnh **Phổ Hiền** (Samanta-bhadra)
Trụ gốc đó có thân
Không đầu cuối, tịch lặng
Diệu dụng ban các Nguyện
Ma Vương (Màra-ràja) thuận ba Độc
Đổi kiếp nên điều nhu
Cứu vớt các hữu tình
Từ Phàm vào Phật Địa
Đời này đều thành tựu
Nay diễn nghĩa Niệm Tụng

Tiếp nếu có Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di ưa tu **Bộ Trịch Minh Vương Tâm Chân Ngôn** nên như Pháp **Trị Địa**, xây dựng Đạo Trường, tu Môn **Tiên Hành**, hướng mặt về phương Đông mà ngồi. Cần nên cúng dường thức ăn uống, hương hoa... tùy theo sức nên bày làm khiến cho thanh khiết.

Vào Đạo Trường xong, lễ khắp chư Phật, một lòng quy y, nguyện lên Chính Giác. Sau đó ngồi Kiết Già hoặc Bán Già, dùng bùa thơm xoa bôi bàn tay chuẩn bị cho các Ấn Khế.

Tiếp đến **Minh** (Vidya), ba Bộ với Hộ Thân, biết các Giáo Nghi. Đây chỉ giản lược chẳng viết rõ ràng.

Tiếp liền ngồi ngay thẳng thân, ngưng lo nghĩ các duyên, nên quán thân của mình đều do Nhân của đời trước, thành bốn Đại, năm Uẩn này..đối mỗi một thứ, cầu thật chẳng được, vô thường, bại hoại, mau khởi mau diệt, ngay hình chất (Rùpa:sắc) tức trống rỗng ('Sùnya:Không)... Như vậy hiểu thấu hết, quyết định tin hiểu xong. Năng Quán ấy chẳng thể tan diệt hết, thành Trí chân thật lan rộng vòng Pháp Giới ngang bằng hư không. Dùng Đại Bi cho nên từ thân khởi dụng, liền tướng thân hình của mình như Bản Tôn, uy nghi cũng ngang bằng, chẳng một chẳng khác.

Lại kết **Tam Muội Kim Cương Chủ Khế**, dùng ấn ở trái tim. Tụng **Tâm Chân Ngôn** là:

“**Ấn, hiệt-ly, nho-lâm**”

唵 嚩 囉

OM _ HRÌM JRÙM

Do Khế này với Chân Ngôn gia trì nên tâm của Hành Giả như Bản Tôn với nâng Khế ấn cái đầu, tụng Chân Ngôn:

“**An, bộ-lâm**”

ॐ ॐ

OM _ BHRUM

Do Khế này với Chân Ngôn gia trì, do đồng với Bản Tôn cũng dùng Khế ấn vàng trán, vai phải, vai trái với trái tim, cổ họng...đều tụng **Bị Giáp Trụ Chân Ngôn**:

“**An, nho-lâm**”

ॐ ॐ

OM _ JRUM

Do Khế này với Chân Ngôn gia trì cho nên liền thành mặc giáp trụ Kim Cương không thể nhiều hại.

Do Quán Hạnh như trước với tụng Chân Ngôn gia trì cho nên thân của Hành Giả cùng với Bản Tôn không có khác, chư Phật thọ ký, Trời Rồng quy ngưỡng, quyết định thành Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề

_ Kim Cương Quyết Khế. Tướng của Khế là: Dem ngón vô danh phải nhập vào khoảng giữa của ngón vô danh trái với ngón cái trái, ngón giữa phải nhập vào khoảng giữa của ngón giữa trái và ngón trỏ trái. Tay trái cũng như vậy, các ngón còn lại cùng trụ đầu ngón, tưởng thành hình cái chày Kim Cương rực lửa nóng bức. Dem ngón cái để dính mặt đất, đứng vững rồi rút kéo. Một lần rút kéo thì một lần tụng, đến ba lần thì ngưng. Tùy theo ý lớn nhỏ nêu tâm, liền thành **Kim Cương Kiên Cố Địa Giới.**

Chân Ngôn là:

“**An, chỉ lý, chỉ lý, phộc nhật-la, phộc nhật lý, bộ-la, mãn đà, mãn đà, hồng, phát tra**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _ KILI KILI _ VAJRA VAJRI BHUR-BANDHA BANDHA _ HUM PHAT

Do kết Khế này với Chân Ngôn gia trì cho nên bên dưới đến bờ mé Kim Cương đều như tòa Kim Cương. Thiên Ma với các chướng chảnh thể gây náo hại.

Tiếp **Phương Ngung Kim Cương Tường Giới Khế.** Tướng dựa theo Địa Giới lúc trước, mở dựng thẳng hai ngón cái dựa cạnh nhau như hình bức tường. Nhiều quanh thân theo bên phải chuyển ba lần, nêu tâm lớn nhỏ liền thành cái thành Kim Cương bền chắc. Chư Phật Bồ Tát còn chảnh trái vượt hướng chi là các loài khó điều phục khác, ắt chảnh thể gần.

Chân Ngôn là:

”**An, sa la sa la, phộc nhật-la, bát-la ca la, hồng, phán**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _ SARA SARA VAJRA PRAKARA HUM PHAT

Bản Tôn Tam Muội Gia Giáng Đạo Trường Khế. Tướng của Khế là: hai tay cùng cài chéo các ngón bên trong rồi nắm quyền, ngón cái phải nhập vào lòng bàn tay, ngón cái trái hướng về thân chiêu mời.

Chân Ngôn là:

"**An, phộc nhật-la địa-lý ca, ê hứ duệ hứ** [Nếu Phụng Tống thì trừ Y Hứ Duệ Hứ (EHYEHI) thêm Già Xa (GÀCCHA)], **bạc già phạm, phộc nhật-la, địa lý ca**"

ॐ वज्र धृक् एह्येहि भगवाम् वज्र धृक्

OM _ VAJRA DHRK _ EHYEHI BHAGAVAM VAJRA DHRK

Do Chân Ngôn Khế này gia trì cho nên Bản Tôn chẳng trái ngược Bản Thệ, tập hội ở Đạo Trường.

Bộ Trịch Khế. Tướng của Khế là: trước tiên đứng thẳng, nhắc bàn chân phải hướng về bên trái chặt đứt hư không, đuổi theo mặt trời, chuyển theo bên phải, khiến chính đốn mặt đất. Lại dời bàn trái theo bên phải như bắt đầu đứng. Liên nhắc bàn chân trái hướng về bên phải chặt đứt hư không, hướng về bên trái chính đốn mặt đất, co đầu gối. Liên nâng bàn tay trái, từ ngón trở trở xuống nắm quyền, đem ngón cái đè bên cạnh ngón trở, tướng cầm chày Tam Cổ, hết sức giương cánh tay hướng về bên trái làm thế phồng theo. Tay phải: co ngón cái vào lòng bàn tay, dùng ngón giữa nắm lấy, đều đuổi ngón trở với ngón út, hết sức rũ cánh tay sao cho lưng bàn tay hướng ra ngoài. Hiện ra cái chết, mắt giận dữ ngoái nhìn bên trái tướng, cánh tay còn lại đều như Bản Tôn cầm nắm. Lại nhóm Bồ Tát, mỗi tướng bàn tay của Khí Thức, đều tụng **Khí Thức Chân Ngôn** là:

"**An, ngược**"

ॐ ऎ

OM _ GAH

Lại tướng nhắc thân ba lần, lửa rực mạnh giống như kiếp thiêu, thấu suốt đến tất cả Thế Giới ở mười phương, rộng làm Phật Sự, chiếu chạm nói gập. Tất cả Như Lai, bậc mới thành Đạo... nguyện mau chuyển bánh xe Pháp hóa độ chúng sinh, phá căn khí bé nhỏ của họ. Bậc sắp vào Niết Bàn, khuyến thỉnh trụ lâu.

Tiếp nên khuyến phát mọi Nguyên của Bồ Tát đều mau chứng Vô Thượng Bồ Đề. Ở khoảng trung gian, cẩn thận không có thoái lui

Lại nên khai phát người của Nhị Thừa, trừ tâm nhỏ hẹp mà khiến cho đủ Không Tuệ thâm sâu của Đại Thừa.

Cõi của Phạm Phu, chỗ uy quang đã đến thiêu đốt hạt giống tạp nhiễm trong Tàng Thức, lia hẳn ba đường, đủ Hạnh của Phổ Hiền. Cõi bàng sinh, quỷ đói... khi dứt hình thể này thì chẳng nhận lại nữa. Cũng tướng thiêu đốt các Địa Ngục hoại diệt không dư sót, giải thoát tội nhân, phát Tâm Bồ Đề. Các nhóm Ma ác gặp uy quang ấy đều bị tội phục, tịch trừ, lui tan

Lượng như vậy được lợi ích lâu dài xong, tướng thu lửa uy mãnh, tập hội ở trong thân, sau đó ra khỏi Định.

Tiếp lại như lúc đầu, y theo Pháp mà ngồi.

Thượng Phương Kim Cương Võng Khế. Tướng của Khế là: Dựa theo Tướng Khế lúc trước, hai ngón cái vịn lóng bên dưới của ngón trỏ, tụng Chân Ngôn ba biến, trên đầu chuyển theo bên phải ba lần.

Chân Ngôn là:

“**Án, vĩ tắc-phổ la na-lạc khất-xoa, phộc nhật-la, bán nhạ la, hồng phán tra**”

ॐ विसुधुराद राक्ष वज्र पाम्जला हुं फाट

OM – VISPHURAD RAKṢA VAJRA PAṂJALA HÙM PHAT

Do Võng Khế, Chân Ngôn này gia trì cho nên sẽ thành cái lưới Kim Cương bền chắc.

Hỏa Việt Mật Phùng Tuyên Khế. Tướng của Khế là: Tay trái che lưng tay phải, dựng hai ngón cái, tụng Chân Ngôn ba biến, nhiều quanh thân theo bên phải ba vòng, tướng bên ngoài bức tường Kim Cương có lửa rực mạnh vây quanh.

Chân Ngôn là:

“**Án, a sa mãng nghĩ-nễ, hồng, phát tra**”

ॐ असमंग्नि हुं फाट

OM – ASAMÀṂGNI – HÙM PHAT

Tiếp nâng vật chứa **At Già** sát vầng trán, tưởng rửa bàn chân của chúng Thánh.

Phổ Cúng Dương Khế. Tướng của Khế là: Chắp hai tay lại, bên phải đè bên trái, giao phần đầu của ngón tay liền thành.

Tụng Chân Ngôn ba biến, tưởng rõ ràng vô lượng vô biên biển mây hương xoa bôi, biển mây hương bột, biển mây hương đốt, biển mây vòng hoa, biển mây đèn sáng, biển mây thức ăn uống, biển mây quần áo với tất cả vật cúng dường....
Đều thành trong sạch rộng nhiều cúng dường.

Phổ Cúng Dương Chân Ngôn là:

“**Na mạc tát phộc đát tha nghiệt đế di-du (1) vĩ thấp phộc mộ khế miểu (2) tát phộc tha khiếm (3) ồ na già (4) sa pha la hệ vũ (5) nga nga năng kiếm (6) cấp phộc ha**”

ॐ नमो सर्व तथगतेशु विश्वेश्वरतुः सर्वेषु त्रिंशत्सु रक्षितं त्रिंशत्सु रक्ष

NAMAḤ SARVA TATHÀGATEBHYU VI'SVAMUKHEBHYAḤ SARVATHÀ KHAM UDGATE SPHARA HÌMAṂ GAGANAKAṂ _ SVÀHÀ

Bản Tôn Tâm Chân Ngôn là:

“**Án (1) hiệt-lâm (2) vĩ-lâm (3) bộ-lâm (4) tổ-lâm (5) nho-lâm (6) ngược**”

ॐ ह्रीं ह्रूं ह्रूं ह्रूं ह्रूं ह्रूं ह्रूं

OM _ HRÌM VRÙM BHRÙM 'SRÙM JRÙM GAḤ

Tiếp lại suy nghĩ thân của mình cùng với Bản Tôn không có khác, cầm tràng hạt Kim Cương (Kim Cương Tử Châu), tụng Tâm Chân Ngôn lúc trước.

Khi Chính Niệm Tụng thời quán hình tượng của Bản Tôn, hoặc quán hết thấy văn tự của Chân Ngôn, hoặc quán trên trái tim của Bản Tôn có chữ của Chân Ngôn, hoặc tâm vắng lặng tương ứng niệm tụng, chẳng gấp chẳng chậm, cũng chẳng lớn nhỏ.

Khóa Hạn xong rồi, tâm của mình muốn trừ dứt giao tế, vẫn nên trụ **Bản Tôn Quán** lâu tốt

Lại **hiến At Già** cũng kết **Phổ Cúng Đường** vận tâm cúng dường, tụng Bản Chân Ngôn.

Tiếp kết **Hỏa Viện Mật Phùng Khế**, trên đầu chuyển theo bên trái một vòng liền thành **Giải Giới**.

Tiếp kết **Giáng Đạo Tràng Khế** hướng ra bên ngoài bật phát, tưởng chúng Thánh quay về Cung của mình.

Tiếp kết **Hộ Thân Khế** dựa theo lúc trước ấn năm nơi, đều tụng Bản Chân Ngôn.

Tiếp tụng **Đại Luân Kim Cương Chân Ngôn** 21 biến (Chân Ngôn này được giản lược chẳng sao chép, như Bản khác, ấy là một loại lấy dùng)

Do tụng Chân Ngôn này cho nên hết thấy lỗi lầm vi phạm Quý Tắc đều diệt không còn sót, công chẳng bị hư hỏng vất bỏ.

Pháp của ba việc: Tức Tai, Tăng Ích, Giáng Phục đều rộng như trong Kinh **Tô Tất Địa** đã trình bày. Nhận làm thành tựu, nên biết Phước có Thần giúp.

Pháp vẽ tượng. Nên dùng lượng khuỷu tay. Như Nghi, trong sạch tô vẽ Bản Tôn có toàn thân màu xanh, ngoái nhìn bên phải, đuôi bàn chân phải, co đầu gối trái.

Bên phải: tay phía trên rũ xuống dưới, co ngón cái vào lòng bàn tay nắm ngón giữa, đuôi hai ngón còn lại hướng lưng bàn tay ra ngoài. Tay kế tiếp cầm cây đào rũ xuống dưới. Tay kế tiếp đuôi lòng bàn tay hướng xuống dưới, trong lòng bàn tay có lửa rực. Tay kế tiếp cầm cây búa sắt. Tay kế tiếp cầm cái vòng ngọc. Tay kế tiếp dựng phông theo ngón tay, trên ngón tay có bánh xe. Tay kế tiếp nắm quyền, ngón cái đè bên cạnh ngón trỏ. Tiếp tay cầm sợi dây. Tiếp tay đuôi năm ngón với móng ngón dài bên, giữa lòng bàn tay. Tay cuối cùng cầm cây cung

Bên trái: Tay phía trên cầm chày Tam Cổ, đuôi cánh tay hướng lên trên. Tiếp tay cầm cây kiếm. Tiếp tay cầm viên đá tròn. Tiếp tay cầm chùy có cán ngắn, chùy như Trọng Luân. Tiếp tay cầm hai mũi tên. Tiếp tay cầm cây gậy, Tiếp tay cầm chày Độc Cổ. Tiếp tay đuôi lòng bàn tay, giữa lòng bàn tay với ngón trỏ ngón cái cùng vịn nhau, Tiếp tay cầm cây bông báu, trên bông gần chỗ tay cầm dần dần nhỏ nhiệm. Tiếp tay đuôi lòng bàn tay hướng xuống dưới, lòng bàn tay có lửa rực, đều bung dựng.

Sắc màu đỏ, dùng Rồng làm mào, vòng hoa, Anh Lạc, vòng xuyên đeo chân tay với dây thắt lưng. Châu mày nhìn nghiêm nhặt, hiện ra nanh bén. Quần màu đỏ, dù lọng màu đỏ.

Ma Vương **Ba Tuần** phủ phục dưới đất có bốn cánh tay, toàn thân màu xanh, hướng mặt lên trên cầu thương thỉnh mệnh, duỗi cạnh năm ngón của bàn tay phải sát vàng trán làm thế Quy Mệnh, tay trái dính dưới đất. Hai tay có một con Rồng cột buộc từ phía sau khuỷu tay, tóc màu đỏ bung tán như có dạng rất đáng sợ, đầu sát bên bàn chân phải của Đại Thánh.

Hai bên trái phải của Bản Tôn có một Kim Cương Đồng Tử, toàn thân màu đỏ, hình thể tỏa ánh sáng lớn. Người bên phải có tay phải cầm cây đao, tay trái cầm cây kiếm hướng xuống dưới làm thế chặt Ma Vương, tóc hướng về phía sau mà làm màu đỏ. Người bên trái có tay trái kéo cây cung làm thế bắn vào đầu của Ma Vương, mào tóc tựa như màu cát đỏ.

Chữ bên phải vẫn là bên trái, chữ bên trái vẫn là bên phải, vì không hiện rõ ra (?).

BỘ TRỊCH KIM CƯƠNG TU HÀNH NGHI QUỸ
MỘT QUYỂN (Hết)

24/02/2010